



Câu 49: Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức đối với việc tuyên truyền, vận động bầu cử được quy định như thế nào?

Trả lời:
Điều 62 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức đối với việc tuyên truyền, vận động bầu cử như sau:
- Hội đồng bầu cử quốc gia chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền và vận động bầu cử trong phạm vi cả nước; Ủy ban bầu cử các cấp chỉ đạo thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, vận động bầu cử và giải quyết khiếu nại, tố cáo về vận động bầu cử ở địa phương.

- Các cơ quan báo chí ở trung ương có trách nhiệm đưa tin về quá trình tổ chức công tác bầu cử, tình hình vận động bầu cử trong phạm vi cả nước. Các cơ quan thông tin đại chúng của địa phương có trách nhiệm đưa tin về hội nghị tiếp xúc cử tri, trả lời phỏng vấn của những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và việc vận động bầu cử ở địa phương.

- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp trong việc tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri cho người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp, đơn vị vũ trang nhân dân và chính quyền địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình tạo điều kiện cho người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân tiếp xúc với cử tri ở cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương mình.
- Kinh phí tuyên truyền, vận động bầu cử được bảo đảm bằng ngân sách nhà nước.

Câu 50: Trong vận động bầu cử, những hành vi nào bị nghiêm cấm?

Trả lời:
Điều 68 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 quy định những hành vi bị cấm trong vận động bầu cử gồm:
- Lợi dụng vận động bầu cử để tuyên truyền trái với Hiến pháp và pháp luật hoặc làm tổn hại đến danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền, lợi ích hợp pháp khác của tổ chức, cá nhân khác.
- Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để sử dụng phương tiện thông tin đại chúng trong vận động bầu cử.

Câu 51: Hội nghị hiệp thương là gì? Do cơ quan, tổ chức nào triệu tập và chủ trì?

Trả lời:
- Hội nghị hiệp thương là hội nghị giữa Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam với các tổ chức thành viên được tiến hành ở trung ương và địa phương để thỏa thuận về cơ cấu, thành phần và số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị

được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân cùng như việc lập danh sách sơ bộ và lựa chọn, lập danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

- Hội nghị hiệp thương ở trung ương do Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam triệu tập và chủ trì.

Hội nghị hiệp thương ở địa phương do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ở mỗi cấp triệu tập và chủ trì để thực hiện công việc của hội nghị hiệp thương ở cấp mình.

Câu 52: Việc tổ chức hiệp thương, giới thiệu người ứng cử gồm những bước nào?

Trả lời:
Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử được tiến hành thông qua 05 bước cụ thể như sau:

Bước 1: Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ nhất.

Bước 2: Tổ chức giới thiệu người của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người của các đơn vị hành chính cấp dưới, của thôn, tổ dân phố để đưa vào danh sách ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp.

Bước 3: Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ hai để lập danh sách sơ bộ những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Bước 4: Lấy ý kiến cử tri ở nơi cư trú, nơi công tác đối với người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

Bước 5: Tổ chức hội nghị hiệp thương lần thứ ba để lựa chọn, lập danh sách những người đủ tiêu chuẩn ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân.

(còn nữa)

SỞ TƯ PHÁP TỈNH THÁI BÌNH

Đây là căn cứ quân sự mạnh nhất của địch, "cánh cửa thép" có số chỉ huy Sư đoàn 22, Trung đoàn 42 bộ binh, Trung đoàn 14 thiết giáp, 5 tiểu đoàn pháo binh; vòng ngoài có nhiều căn cứ lực lượng biệt động biên phòng đóng giữ, phía sau có hàng chục đại đội bảo an, cảnh sát, phòng vệ dân sự. Khi thấy ta đánh lớn ở Tây Nguyên, địch còn tăng cường thêm Trung đoàn 47, Liên đoàn 22 biệt động quân, Sư đoàn dù (thiếu), đưa tổng quân số lên tới 22 tiểu đoàn bộ binh, 6 tiểu đoàn pháo binh, 4 tiểu đoàn thiết giáp, 1 tiểu đoàn xe tăng, cùng với lực lượng biệt động biên phòng, bảo an, cảnh sát, phòng vệ dân sự.

Căn cứ tương quan lực lượng, Bộ Tư lệnh đã tăng cường cho Sư đoàn 320, Sư đoàn trưởng Nguyễn Kim Tuấn chỉ huy, Trung đoàn 24B và các binh chủng kỹ thuật, Sư đoàn 2, Sư đoàn trưởng Nguyễn Chơn chỉ huy và Chính ủy Lê Đình Viên. Cùng với các trung đoàn chủ lực cũ ở Tây Nguyên, hướng chính có các Trung đoàn 66, 28, 95 đảm nhiệm. Trong chiến dịch 1, đồng chí Nguyễn Mạnh Quân làm Tư lệnh, đồng chí Đặng Vũ Hiệp làm Chính ủy.

Quyết tâm của Đảng ủy, Bộ Tư lệnh là vượt mọi khó khăn, đập bằng trở ngại, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong mọi tình huống với khẩu hiệu hành động: Địch tăng cường kiên quyết đánh, địch cơ cụm kiên quyết diệt, địch bỏ chạy kiên quyết đuổi.

Bộ đội ta tiến hành đánh chia cắt địch theo từng tầng, từng lớp. Tầng 1 có Trung đoàn 28 cắt đứt đoạn đường 14 Kon Kô đến Võ Định. Tầng 2 có Trung đoàn 95, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 24B và Tiểu đoàn 631 đánh cắt đường 14 đoạn Chu Thới đến Nam tế xã Kon Tum. Bao vây Đắc Tô 2 có Trung đoàn 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B và bộ đội địa phương đảm nhiệm, cách đánh nghi binh, Trung đoàn 66 bị mật áp sát căn cứ Tân Cảnh.

Mở đầu chiến dịch là những trận đánh của Trung đoàn 64 do Trung đoàn trưởng Khất Duy Tiến chỉ huy. Sư đoàn 320 phát huy thế mạnh điểm cao Tây sông Pô Kô đã đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn 2 của địch ở căn cứ Đen Ta, điểm cao 1049. Với cách đánh táo bạo, thông minh, Đại đội 2 đã hạ được 9 máy bay các loại. Trung đoàn 64 đêm ngày 14, rạng sáng ngày 15/4 đã tiêu diệt hoàn toàn Tiểu đoàn 11, Lữ đoàn 3 của địch ở điểm cao 1015. Quân địch hoang mang buộc phải rút bỏ các vị trí còn lại lui về cùng Quân đoàn 2 nguy cấp có tuyến phòng thủ từ Võ Định về thị xã Kon Tum.

Phối hợp với Sư đoàn 320, mặt trận cánh Đông cũng tiến công địch, Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 và Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B cùng bộ đội địa phương vây địch ở Đắc Tô 2, sân bay Phương Hoang. Bộ đội ta đánh địch bằng nhiều hình thức: Tập kích, phục kích, pháo kích, bộ binh xông pha diệt hàng trăm tên, phá hủy 36 máy bay, hàng chục xe quân sự, 40 pháo và súng cối. Nổi bật nhất là trận đánh của Đại đội 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24, đêm ngày 17/4/1972 cả Đại đội dùng bè nửa vượt sông Pô Kô tập kích tiêu diệt hoàn toàn trận địa pháo Đắc Reo Peng của địch, phá hủy 4 pháo 105 ly, thu nhiều vũ khí, đạn dược. Khẩu hiệu "Trường Sơn chuyển mình, Pô Kô dậy sóng" đã lan tỏa khắp chiến trường Tây Nguyên.

Kỷ ức Tân Cảnh - Đắc Tô

Bước vào mùa khô năm 1972, bộ đội chủ lực Tây Nguyên có sự phát triển nhảy vọt cả về chất lượng và số lượng. Bộ Tổng Tư lệnh và Bộ Tư lệnh Mặt trận Tây Nguyên quyết định mở chiến dịch Bắc Tây Nguyên, chiến dịch Đắc Tô - Tân Cảnh.

Trung đoàn 66 làm chủ căn cứ 42, ngày 24/4/1972. Ảnh tư liệu Bảo tàng Binh đoàn Tây Nguyên.

Đầu tiên công địch, Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 và Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B cùng bộ đội địa phương vây địch ở Đắc Tô 2, sân bay Phương Hoang. Bộ đội ta đánh địch bằng nhiều hình thức: Tập kích, phục kích, pháo kích, bộ binh xông pha diệt hàng trăm tên, phá hủy 36 máy bay, hàng chục xe quân sự, 40 pháo và súng cối. Nổi bật nhất là trận đánh của Đại đội 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24, đêm ngày 17/4/1972 cả Đại đội dùng bè nửa vượt sông Pô Kô tập kích tiêu diệt hoàn toàn trận địa pháo Đắc Reo Peng của địch, phá hủy 4 pháo 105 ly, thu nhiều vũ khí, đạn dược. Khẩu hiệu "Trường Sơn chuyển mình, Pô Kô dậy sóng" đã lan tỏa khắp chiến trường Tây Nguyên.

Các trận đánh trên đường 14 đến Võ Định Trung đoàn 28 cũng rất mãnh liệt dưới sự chỉ huy tài tình của Trung đoàn trưởng Nguyễn Quốc Thước và Chính ủy Nguyễn Đăng Cận đánh giao thông địch gọn 2 chi đội xe bọc thép, đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn 23 biệt động khi chúng hành quân giải tỏa. Pháo binh Trung đoàn 28 liên tiếp bắn phá số chỉ huy Lữ đoàn 2, 3 làm cho chúng tổn thất lớn.

Đại đội đặc công 19 tập kích diệt gọn trận địa pháo của Lữ đoàn 2 ở Công Trường Liên Lợi, phá hủy 4 pháo 155 ly, 6 pháo 105 ly và 20 xe quân sự. Tại Chu Thới, Trung đoàn 95, Tiểu đoàn 6, Trung đoàn 24B và Tiểu đoàn 631 đánh cắt đường 14 đoạn Chu Thới đến Nam tế xã Kon Tum. Bao vây Đắc Tô 2 có Trung đoàn 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B và bộ đội địa phương đảm nhiệm, cách đánh nghi binh, Trung đoàn 66 bị mật áp sát căn cứ Tân Cảnh.

Mở đầu chiến dịch là những trận đánh của Trung đoàn 64 do Trung đoàn trưởng Khất Duy Tiến chỉ huy. Sư đoàn 320 phát huy thế mạnh điểm cao Tây sông Pô Kô đã đánh thiệt hại nặng Tiểu đoàn 2, Lữ đoàn 2 của địch ở căn cứ Đen Ta, điểm cao 1049. Với cách đánh táo bạo, thông minh, Đại đội 2 đã hạ được 9 máy bay các loại. Trung đoàn 64 đêm ngày 14, rạng sáng ngày 15/4 đã tiêu diệt hoàn toàn Tiểu đoàn 11, Lữ đoàn 3 của địch ở điểm cao 1015. Quân địch hoang mang buộc phải rút bỏ các vị trí còn lại lui về cùng Quân đoàn 2 nguy cấp có tuyến phòng thủ từ Võ Định về thị xã Kon Tum. Phối hợp với Sư đoàn 320, mặt trận cánh Đông

cũng tiến công địch, Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 và Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B cùng bộ đội địa phương vây địch ở Đắc Tô 2, sân bay Phương Hoang. Bộ đội ta đánh địch bằng nhiều hình thức: Tập kích, phục kích, pháo kích, bộ binh xông pha diệt hàng trăm tên, phá hủy 36 máy bay, hàng chục xe quân sự, 40 pháo và súng cối. Nổi bật nhất là trận đánh của Đại đội 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24, đêm ngày 17/4/1972 cả Đại đội dùng bè nửa vượt sông Pô Kô tập kích tiêu diệt hoàn toàn trận địa pháo Đắc Reo Peng của địch, phá hủy 4 pháo 105 ly, thu nhiều vũ khí, đạn dược. Khẩu hiệu "Trường Sơn chuyển mình, Pô Kô dậy sóng" đã lan tỏa khắp chiến trường Tây Nguyên.

Tuyến phòng thủ phía Tây sông Pô Kô bị Sư đoàn 320, Sư đoàn 2 và Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24B cùng bộ đội địa phương vây địch ở Đắc Tô 2, sân bay Phương Hoang. Bộ đội ta đánh địch bằng nhiều hình thức: Tập kích, phục kích, pháo kích, bộ binh xông pha diệt hàng trăm tên, phá hủy 36 máy bay, hàng chục xe quân sự, 40 pháo và súng cối. Nổi bật nhất là trận đánh của Đại đội 1, Tiểu đoàn 4, Trung đoàn 24, đêm ngày 17/4/1972 cả Đại đội dùng bè nửa vượt sông Pô Kô tập kích tiêu diệt hoàn toàn trận địa pháo Đắc Reo Peng của địch, phá hủy 4 pháo 105 ly, thu nhiều vũ khí, đạn dược. Khẩu hiệu "Trường Sơn chuyển mình, Pô Kô dậy sóng" đã lan tỏa khắp chiến trường Tây Nguyên.

Chiều ngày 21/4, toàn bộ 13 chi khu quân sự của địch bị ta tấn công. Đại đội 29 (B7) bắn trúng diệt hầu hết xe tăng của địch ra phản kích. Cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt. Đêm ngày 23/4, tử tướng Pô Kô Hạ, 9 xe tăng T54 của Đại đội thiết giáp 7 xuất kích. Theo đường công binh mới mở, xe tăng lướt qua quân ly Đắc Tô, lao về căn cứ Tân Cảnh. Hơn 30 cán bộ, chiến sĩ Trung đoàn 66 do Phó Tham mưu trưởng Hoàng Anh Tài chỉ huy làm thành tiêu lộ sống, dẫn xe tăng của ta xung trận, nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh, nhiều đồng chí bị thương nặng leo lên thành xe tăng để dẫn

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

Tiếp sau đó, Tư lệnh Mặt trận Nguyễn Mạnh Quân và Chính ủy Đặng Vũ Hiệp hạ lệnh cho pháo binh ta tiếp tục đánh Đắc Tô 2. Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 đánh thẳng vào sào huyệt của Trung đoàn 47 nguy,

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

Tiếp sau đó, Tư lệnh Mặt trận Nguyễn Mạnh Quân và Chính ủy Đặng Vũ Hiệp hạ lệnh cho pháo binh ta tiếp tục đánh Đắc Tô 2. Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 đánh thẳng vào sào huyệt của Trung đoàn 47 nguy,

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

Tiếp sau đó, Tư lệnh Mặt trận Nguyễn Mạnh Quân và Chính ủy Đặng Vũ Hiệp hạ lệnh cho pháo binh ta tiếp tục đánh Đắc Tô 2. Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 đánh thẳng vào sào huyệt của Trung đoàn 47 nguy,

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

Tiếp sau đó, Tư lệnh Mặt trận Nguyễn Mạnh Quân và Chính ủy Đặng Vũ Hiệp hạ lệnh cho pháo binh ta tiếp tục đánh Đắc Tô 2. Trung đoàn 1, Sư đoàn 2 đánh thẳng vào sào huyệt của Trung đoàn 47 nguy,

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

đường tấn công. Đến 1 giờ sáng ngày 24/4, xe tăng của ta thọc qua đường 14 vào thị xã Tân Cảnh. Pháo binh Trung đoàn 40, pháo binh Trung đoàn 675 cũng đánh mạnh, đạn pháo nổ vang trời dậy đất. Toàn bộ lực lượng địch trong thị trấn sững sốt thấy xe tăng của ta. Chớp thời cơ Tiểu đoàn 9 nổ súng tấn công, phối hợp có quân và dân Đội công tác Tân Cảnh nổi dậy nắm chính quyền, kêu gọi địch ra hàng; đến 5 giờ sáng dùng pháo binh ta áp đảo quân địch. Trung đoàn 66 phối hợp với xe tăng đánh các mục tiêu trong căn cứ Tân Cảnh. Người trước ngã người sau xốc tới. Địch dùng máy bay các loại oanh tạc dữ dội, chúng dùng cả chất độc hóa học, hơi ngạt, hơi cay, hồng chặn bước tiến của quân ta, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 7 Phạm Văn Vương bị thương song anh vẫn xông lên dũng cảm dẫn đầu đội hình đánh thọc sâu vào số chỉ huy địch. Trung đoàn trưởng Phùng Bá Thường có mặt trong căn cứ trực tiếp chỉ huy bộ đội. Tiểu đoàn đặc công 37 do Tiểu đoàn trưởng Đỗ Công Mùi chỉ huy bộ đội từ mặt tập sang cường tập cùng 2 xe tăng đánh thẳng vào các mục tiêu được phân công, tiêu diệt và bắt tù binh, thu vũ khí địch. 11 giờ trưa ngày 24/4/1972, Trung đoàn 66 làm chủ trận địa, Tiểu đội trưởng Nguyễn Xuân Hòa thuộc Đại đội 2, Tiểu đoàn 7 cầm cờ giải phóng lên căn cứ trung tâm.

Toàn tỉnh hiện có khoảng 2.000 bệnh nhân lao đang được quản lý, trong đó số bệnh nhân lao đang được quản lý, điều trị tại Bệnh viện Phổi Thái Bình là gần 200 người. Thời gian qua, công tác quản lý, điều trị bệnh nhân lao trên địa bàn tỉnh được thực hiện hiệu quả. Nhờ đó, tỷ lệ bệnh nhân lao được điều trị khỏi đạt trên 90%; tỷ lệ tái phát dưới 5%; bệnh nhân nghi lao kháng thuốc được kiểm soát chặt chẽ.

Bác sĩ Nguyễn Duy Phán, Trưởng khoa Lao hô hấp, Bệnh viện Phổi Thái Bình cho biết: Những năm gần đây, số lượng bệnh nhân lao mới có xu hướng trẻ hóa. Nếu trước kia bệnh lao chủ yếu phát hiện ở những người cao tuổi thì vài năm gần đây có nhiều bệnh nhân ở độ tuổi từ 40 - 50 tuổi, đặc biệt là có cả trẻ em bị phổi nhiễm khi gia đình có người bị

Quản lý, điều trị bệnh nhân lao

lao không phát hiện ra có tiếp xúc và bị nhiễm. Bên cạnh những người mắc lao thường còn có cả bệnh nhân lao đa kháng thuốc, lao tiến siêu kháng và lao siêu kháng thuốc... Hiện Bệnh viện đang điều trị cho khoảng 40 bệnh nhân lao đa kháng thuốc. Có nhiều nguyên nhân khiến bệnh nhân bị lao đa kháng thuốc, trong đó có nguyên nhân do hít phải vi khuẩn lao đã bị kháng thuốc rồi bị mắc bệnh. Hiện nay, ngoài việc người bệnh có triệu chứng đến khám tại bệnh viện, để chủ động phát hiện, điều trị kịp thời bệnh nhân trong cộng đồng, 2 năm gần đây, Bệnh viện Phổi Thái Bình đã tổ chức chương trình khám chủ động. Cụ thể, cán bộ Bệnh viện sẽ mang thiết bị y tế về các xã,

phường, thị trấn để khám, xét nghiệm cho người dân. Nhờ đó, nhiều trường hợp mắc bệnh đã được phát hiện, điều trị kịp thời.

Công tác quản lý, điều trị bệnh nhân lao hiện nay đạt được kết quả tích cực là do thuốc điều trị bệnh lao được cấp miễn phí do quỹ toàn cầu tài trợ. Bên cạnh đó, mạng lưới phòng, chống lao được thiết lập đồng bộ, trung ương đến các xã, phường, thị trấn. Hiện ở mỗi xã, phường, thị trấn đều có 1 cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao. Tại các huyện, thành phố có tổ chống lao. Ở tuyến tỉnh có bệnh viện phổi điều trị bệnh lao và có cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao, thành phố có tổ chống lao. Ở tuyến xã hiện nay đã có cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao, thành phố có tổ chống lao. Ở tuyến xã hiện nay đã có cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao, thành phố có tổ chống lao.

thuật mới trong khám, điều trị bệnh lao.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi cũng có một số khó khăn trong công tác quản lý, điều trị bệnh nhân lao. Do lao là bệnh xã hội nên vẫn có người kỳ thị với người mắc bệnh lao. Vì thế, một số người mắc bệnh thường có tâm lý muốn giấu bệnh. Ngoài ra, một số người nghĩ bệnh lao đã miễn dịch, có bệnh nhân không uống đúng, đủ thuốc, không tuân thủ theo phác đồ điều trị của bác sĩ ảnh hưởng đến kết quả điều trị. Ở tuyến xã hiện nay đã có cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao, thành phố có tổ chống lao. Ở tuyến xã hiện nay đã có cán bộ phụ trách các bệnh xã hội, trong đó có bệnh lao, thành phố có tổ chống lao.

lúc, có nơi chưa nhiệt tình. Thêm vào đó, người bị lao dù được hỗ trợ thuốc miễn phí nhưng với người mắc bệnh lao đa kháng hoặc siêu đa kháng khả năng lao động hạn chế, có người còn mất khả năng lao động, do đó cuộc sống khó khăn cũng phần nào ảnh hưởng đến việc khám, điều trị. Trong điều trị bệnh nhân lao hiện nay, khó khăn nhất là điều trị bệnh nhân lao đa kháng, tiến siêu kháng và siêu đa kháng. Tùy theo tình trạng bệnh, các bác sĩ sẽ đưa ra phác đồ điều trị sao cho phù hợp, hiệu quả.

Bác sĩ Nguyễn Duy Phán, Trưởng khoa Lao hô hấp, Bệnh viện Phổi Thái Bình chia sẻ thêm: Để quản lý, điều trị hiệu quả bệnh nhân lao trong thời gian tới, Bệnh viện sẽ tiếp tục bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Y tế, Chương trình chống lao quốc gia, trong đó tăng cường công tác tuyên truyền để người

dân hiểu, không kỳ thị người mắc bệnh lao; tăng cường giám sát, quản lý bệnh nhân nghi lao kháng thuốc, cấp thuốc và giám sát dùng thuốc. Người mắc bệnh cần tuân thủ nghiêm phác đồ điều trị của bác sĩ,

không tự ý bỏ thuốc. Để chủ động phát hiện bệnh nhân có kháng thuốc không khi bệnh nhân đến khám tại Bệnh viện Phổi Thái Bình, bệnh nhân sẽ được làm xét nghiệm Gene, từ đó bác sĩ sẽ đưa ra phác đồ

điều trị phù hợp. Bên cạnh đó, Bệnh viện sẽ tiếp tục tổ chức các đợt khám chủ động tại các địa phương trong tỉnh để phát hiện sớm, điều trị kịp thời bệnh nhân lao.

NHƯ HOÀNG



Bệnh nhân khám, điều trị tại Bệnh viện Phổi Thái Bình.